

TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN
KỶ NIỆM 79 NĂM NGÀY BÁC HỒ ĐẾN VỊNH CAM RANH
(18/10/1946 - 18/10/2025)

**I. BỐI CẢNH LỊCH SỬ, DIỄN BIẾN VÀ Ý NGHĨA LỊCH SỬ CỦA SỰ
KIẾN CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH ĐẾN VỊNH CAM RANH**

1. Bối cảnh lịch sử của sự kiện Bác Hồ đến vịnh Cam Ranh

Sau hơn 80 năm dưới ách thống trị tàn bạo của thực dân Pháp, Nhân dân Việt Nam đã anh dũng đứng lên làm nên cuộc Cách mạng tháng Tám vĩ đại. Ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình, thay mặt Chính phủ lâm thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản “*Tuyên ngôn độc lập*” công bố trước Nhân dân Việt Nam và nhân dân thế giới sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Bản Tuyên ngôn khẳng định “*Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập và sự thật đã trở thành nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy*”.

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa mới ra đời đứng trước những khó khăn, thách thức nghiêm trọng. Chủ nghĩa đế quốc, các thế lực phản động quốc tế đã liên kết với nhau, bao vây, chống phá từ nhiều phía, hòng xóa bỏ thành quả cách mạng mà Nhân dân ta vừa mới giành được.

- Ở miền Bắc, 20 vạn quân Tưởng núp bóng quân Đồng Minh ồ ạt kéo vào nước ta mượn cớ để tước vũ khí quân Nhật, song mưu đồ của chúng là tiêu diệt Đảng ta, phá tan Việt Minh, đánh đổ chính quyền cách mạng để lập nên chính phủ tay sai của chúng.

- Ở miền Nam, từ vĩ tuyến 16 trở vào, quân Anh cũng lấy danh nghĩa quân Đồng Minh tiến vào tước vũ khí của quân đội Nhật. Nhưng trên thực tế, quân đội Anh đã cùng với quân đội Nhật tạo điều kiện cho thực dân Pháp trở lại tiêu diệt chính quyền cách mạng, chiếm Việt Nam và Đông Dương, giữ thuộc địa còn lại của chúng và ngăn chặn âm mưu của Mỹ muốn mở rộng thế lực ở Đông Nam châu Á.

Ngày 23/9/1945, được quân Anh và quân Nhật yểm trợ, thực dân Pháp đã nổ súng đánh chiếm Sài Gòn, mở đầu cuộc xâm lược của Pháp với Việt Nam. Một tháng sau, chúng đánh chiếm Nha Trang, Khánh Hòa.

- Ở trong nước các thế lực phản động nổi lên chống phá chính quyền cách mạng non trẻ.

Như vậy, cùng một lúc nước ta phải lo đối phó thù trong, giặc ngoài. Trong lúc đó, lực lượng mọi mặt của Chính quyền mới còn rất non yếu với nhiều khó khăn:

- Nền kinh tế tài chính do chế độ thực dân để lại vô cùng nghèo nàn xơ xác, tiêu điều, trên 50% ruộng đất bị hoang hóa, sản xuất công nghiệp đình đốn, công nhân không có việc làm, ngân quỹ hầu như trống rỗng.

- Đất nước vừa trải qua nạn đói năm Ất Dậu đã làm trên 2 triệu đồng bào ở miền Bắc thiệt mạng.

- Tàn dư văn hóa lạc hậu của chế độ thực dân, phong kiến để lại rất nặng nề, 95% dân số không biết chữ, các tệ nạn xã hội như: Mê tín dị đoan, rượu chè, cờ bạc, nghiện hút,... rất phổ biến.

- Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời nhưng chưa được các nước trên thế giới công nhận và đặt quan hệ ngoại giao.

Tình hình nêu trên đã đặt Đảng và Nhân dân ta đứng trước muôn vàn khó khăn, thử thách - vận mệnh đất nước như *“ngàn cân treo sợi tóc”*.

Trước tình hình đó, Đảng ta đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định nhiệm vụ chiến lược lâu dài, nhiệm vụ trước mắt của cách mạng Việt Nam, đề ra những chính sách lớn chỉ đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong cuộc đấu tranh nhằm giữ vững quyền tự do độc lập, bảo vệ chế độ dân chủ cộng hòa. Ngày 25/11/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc”. Chỉ thị xác định rõ: “Cuộc cách mạng Đông Dương lúc này vẫn là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc”, nhiệm vụ cơ bản lúc này là củng cố chính quyền dân chủ nhân dân, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, bài trừ nội phản, cải thiện đời sống Nhân dân, nhiệm vụ bao trùm là bảo vệ củng cố chính quyền cách mạng.

Thực hiện chủ trương đó, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh trên cơ sở phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc đã tập trung chỉ đạo giải quyết những khó khăn cấp bách trước mắt của đời sống Nhân dân, tăng cường thực lực cách mạng trên các phương diện chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội. Đặc biệt để đối phó với âm mưu nham hiểm của kẻ thù, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vận dụng tài tình sách lược ngoại giao ngăn chặn hành động quá khích của quân Tưởng ở miền Bắc. Đối với quân Pháp, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đàm phán và ký kết Hiệp định Sơ bộ ngày 06/3/1946 với chủ trương hòa hoãn với Pháp để đẩy quân Tưởng về nước, tránh tình thế bất lợi cùng một lúc đối phó với nhiều kẻ thù. Ta bảo toàn được lực lượng tranh thủ thời gian hòa hoãn và củng cố phát triển lực lượng cách mạng.

Ngày 31/5/1946, nhận lời mời của Chính phủ Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh lên đường sang thăm nước Pháp. Cùng ngày, phái đoàn Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa do đồng chí Phạm Văn Đồng dẫn đầu cũng lên đường đi đàm phán chính thức với Chính phủ Pháp. Từ ngày 06/7 đến ngày 10/9/1946, Hội nghị Fontainebleau (Phôngtennoblô) đã họp. Hội nghị đã bàn các vấn đề: Địa vị Việt Nam trong khối liên hiệp Pháp; mối quan hệ bang giao giữa Việt Nam với các nước; tổ chức Liên bang Đông Dương; vấn đề thống nhất 3 kỳ ở Việt Nam và việc trưng cầu dân ý ở Nam Bộ... Nhưng do lập trường thực dân của Chính phủ Pháp nên cuộc đàm phán đó đã không đạt kết quả. Phái đoàn đàm phán của Chính phủ Việt Nam lên đường về nước ngày 13/9/1946. Để tỏ rõ thiện chí hòa bình, tranh thủ thêm thời gian hòa hoãn trước khi rời nước Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đàm phán và ký với đại diện Chính phủ Pháp là Bộ trưởng Pháp quốc Hải ngoại Marius Moutet (Mariuyt Mutê) bản *“Tạm ước 14/9/1946”* cố gắng vẫn hồi nên hòa bình đến phút chót, để không hòa hoãn được thì cũng có thời gian chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến toàn quốc mà Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh biết khó có thể tránh khỏi. Sau khi ký kết Tạm ước, hai bên đã ra lời Tuyên bố của hai Chính phủ nêu rõ: *“Quyết tâm theo đuổi, trên tinh thần tin cậy lẫn nhau, một chính sách hòa hợp và cộng tác đã được thiết lập với Hiệp định Sơ bộ 06/3/1946 và nói rõ trong các cuộc đàm phán Pháp - Việt tại Đà Lạt và Phôngtennoblô”*. Hai bên *“Căn cứ theo Hiệp định 6/3 vẫn còn hiệu lực, nhận thấy đã đến lúc phải ghi thêm một tiến bộ mới trong sự phát triển các quan hệ Việt - Pháp, trong khi chờ đợi hoàn cảnh thuận tiện cho phép ký kết một hiệp định trọn vẹn và vĩnh viễn”*. Bản Tạm ước 14/9/1946 có 11 điều khoản trong đó có Điều 9 với nội dung cơ bản là Pháp cam kết thi hành quyền tự do dân chủ ở Nam Bộ, sẽ tổ chức trưng cầu dân ý ở Nam kỳ và chấm dứt mọi hành động chiến tranh vào ngày 30/10/1946.

Sau 3 ngày ký Tạm ước 14/9/1946, ngày 18/9/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh lên đường về nước trên chiếc hạm Dumont D'Urville (Đuymông Đuyécvin) của Hải quân Pháp đậu ở cảng Toulon (Tulông). Cùng vào thời gian này, ngày 15/9/1946, Bộ trưởng Pháp quốc Hải ngoại Mariuyt Mutê đã điện cho Cao ủy Pháp ở Việt Nam là D'Argenlieu (Đắcgiăngliơ) thông báo về Tạm ước 14/9 và Lời tuyên bố của Chính phủ hai nước Pháp - Việt. Với bản chất hiếu chiến, Đắcgiăngliơ rất hần học trước việc Chính phủ Pháp ký kết Tạm ước 14/9 với Chủ tịch Hồ Chí Minh. Y cho rằng việc ký kết Tạm ước ấy là sự vội vàng, một thảm họa cho Pháp. Nhưng do chỉ thị của Chính phủ Pháp với mệnh lệnh cho thi hành nhanh chóng Điều 9 của Tạm ước 14/9, buộc Đắcgiăngliơ phải chấp hành. Vì vậy, Đắcgiăngliơ đã điện mời gặp Chủ tịch Hồ Chí Minh trên đường Người từ Pháp trở về nước tại vịnh Cam Ranh và được Người nhận lời mời để bàn việc thi hành Tạm ước 14/9, nhằm vừa chấp hành mệnh lệnh từ Pari, vừa tiếp tục thực hiện mưu toan của mình ở Đông Dương.

Đó chính là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến việc Chủ tịch Hồ Chí Minh đến Vịnh Cam Ranh. Lịch trình trên đây cho thấy, đây là một sự kiện liên tục của quá trình đấu tranh ngoại giao của Chủ tịch Hồ Chí Minh với phía Pháp vào năm 1946.

2. Diễn biến sự kiện Chủ tịch Hồ Chí Minh đến vịnh Cam Ranh

Ngày 18/10/1946, tàu Duymông Duyệtvin của Hải quân Pháp đã đưa Chủ tịch Hồ Chí Minh đến vịnh Cam Ranh. Trên tuần dương hạm Suffren (Xuphoren), Cao ủy Pháp Đắcgiăngliơ và Tướng Luítxơ Môlie đại diện của Pháp tại Hà Nội đón Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đây là lần thứ hai sau 7 tháng, Cao ủy Đắcgiăngliơ đón Chủ tịch Hồ Chí Minh theo nghi lễ chính thức trên biển.

Tàu Xuphoren được trang hoàng long lẫy, các loại cờ hiệu được kéo lên, cờ tam tài của Pháp bên cạnh lá cờ đỏ sao vàng Việt Nam. Quân Pháp giương hết các loại súng theo nghi lễ đón tiếp nguyên thủ các nước. Bước lên tàu Xuphoren, Bác Hồ mặc bộ quần áo ka-ki quen thuộc màu trắng, tay xách cây gậy và cầm chiếc mũ cùng màu vàng nhạt. Giữa các thứ ấy, sự giản dị và phong độ ung dung, thư thái của Bác càng tôn vẻ vĩ đại của Người. Bác cùng Đắcgiăngliơ duyệt đội hải quân danh dự Pháp. Trên tàu Xuphoren, trong ngày 18/10/1946 lịch sử này, đã diễn ra hai sự kiện: Cuộc hội kiến và chiêu đãi Hồ Chủ tịch của Đắcgiăngliơ và cuộc họp báo.

Cuộc hội kiến giữa Hồ Chủ tịch và Cao ủy Pháp Đắcgiăngliơ bàn luận cách thức thực hiện các điều khoản của Bản Tạm ước 14/9, đã thỏa thuận được một số điểm. Đắcgiăngliơ đồng ý về việc bổ nhiệm một đại diện của Chính phủ Việt Nam để phối hợp thực hiện ngừng bắn. Hồ Chủ tịch kiên quyết phản đối và từ chối yêu cầu của Đắcgiăngliơ đòi quân đội Việt Nam tại miền Nam phải rút về miền Bắc. Hồ Chủ tịch phản bác yêu cầu trên xuất phát từ nguyên tắc bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Bữa tiệc trên chiến hạm ở vịnh Cam Ranh, có thể nói là một bữa tiệc đầu trí rất tài tình của Bác Hồ. Bác ngồi giữa một bên là Viên Đô đốc Hải quân, một bên là Thống soái Lục quân của Pháp. Đắcgiăngliơ cười, giọng mỉa mai, bóng gió: Thưa ngài Chủ tịch, ngài đang bị đóng trong cái khung lục quân và hải quân đấy. Đắcgiăngliơ nhấn mạnh từ “đóng trong cái khung”. Hồ Chủ tịch mỉm cười và trả lời: Nhưng mà ngài đô đốc biết đấy, chính bức tranh làm nên giá trị cái khung. Đắcgiăngliơ lại nói: Chủ tịch thật quen với biển cả, có lẽ xin tặng Người danh hiệu “Người thủy thủ nhỏ” như quân đội Pháp đã quý mến tặng cho Napôlêông cái tên “Người đội trưởng nhỏ”. Bác Hồ trả lời ngay: “Phải, người thủy thủ của Hải quân Việt Nam”.

Trong cuộc họp báo, Hồ Chủ tịch và Cao ủy Pháp ngồi bên nhau. Bác Hồ hỏi han về xứ sở, về nghề nghiệp của các nhà báo. Bác có trí nhớ phi thường.

Bác đã ở Pháp lâu năm, thạo những thổ âm, hiểu rành những tập quán từng địa phương, những đặc điểm của từng vùng nước Pháp. Do đó, cuộc họp báo trở nên một cuộc phiếm luận rất vui vẻ. Trong cuộc họp báo, Hồ Chủ tịch đã khẳng định lại lập trường kiên quyết đấu tranh giành độc lập và thống nhất hoàn toàn của Việt Nam.

Sau một lúc nói chuyện phiếm vui với các ký giả, Hồ Chủ tịch chính thức vào vấn đề. Người nói: “Đô đốc và tôi đều có ý kiến cho rằng, các báo Sài Gòn và Hà Nội chỗ này, chỗ khác, đã tỏ ra quá căng thẳng. Người ta có thể nói lên sự thật và dĩ nhiên không thể nào luôn luôn tặng hoa cho nhau nhưng tránh được việc chửi rửa nhau. Bởi vậy, cho nên chúng tôi cho rằng phải cố gắng đến mức tối đa theo hướng đó. Phải làm tất cả để chấm dứt cuộc chiến và làm nguôi các đầu óc. Tôi tin rằng bằng việc thực hiện một cách trung thực Bản “Tạm ước” chúng ta cải thiện được rất nhiều quan hệ của chúng ta trong khi chờ đợi cuộc họp vào tháng Giêng tới mà nơi họp chưa được xác định. Sẽ có rất nhiều khó khăn, nhưng chúng ta sẽ cùng khắc phục vượt qua được”.

Trả lời câu nói của Đắcgiăngliơ “Nếu nước Việt Nam ở trong khối Liên hiệp Pháp tôi xin tặng Ngài danh hiệu người bạn lớn của nước Pháp”. Hồ Chủ tịch nói “Chúng tôi chưa thỏa mãn với Hiệp định Sơ bộ 6/3 vì Tổ quốc chúng tôi chưa hoàn toàn độc lập. Nhưng rồi chúng tôi sẽ giành được độc lập hoàn toàn. Đối với Tạm ước 14/9 vừa rồi chúng tôi hy vọng về phần người Pháp cũng thành thật thi hành như chúng tôi”. Sau cuộc gặp mặt Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đắcgiăngliơ gửi báo cáo cho Chính phủ Pháp có đoạn viết:

“Trước bữa ăn điểm tâm, tôi đã có được cuộc gặp gỡ đặc biệt đầu tiên với Chủ tịch. Sau bữa ăn sáng lại diễn ra cuộc gặp đặc biệt thứ hai giữa Chủ tịch và tiếp đó là một cuộc họp nhỏ có các ông Pignon và Longeaux tham gia. Trong các cuộc họp ấy, tôi đã có dịp trình bày với Chủ tịch quan điểm của chúng ta về việc thực hiện Bản Tạm ước, đặc biệt là những vấn đề liên quan đến các ủy ban quân sự nhằm giải quyết việc ngừng các cuộc xung đột. Nếu như Chủ tịch tỏ ra đồng tình những biện pháp sẽ được áp dụng trong đó có vấn đề gửi trước ra Hà Nội một ủy ban quân sự do tướng Ny-o đứng đầu, thì trái lại Chủ tịch cương quyết bác bỏ nguyên tắc cho hồi hương về miền Bắc các quân đội đã đưa vào Nam Bộ và Trung Bộ”.

Vào buổi chiều ngày 19/10, tàu Duymông Duyécvin nhô neo rời vịnh Cam Ranh đưa Bác về bến cảng Hải Phòng vào ngày 21/10. Ra đón Bác có cụ Huỳnh Thúc Kháng, quyền Chủ tịch nước; đồng chí Võ Nguyên Giáp, Bí thư Quân ủy Trung ương và nhiều cán bộ Trung ương, cán bộ ở Hải Phòng và các tỉnh lân cận. Về phía Pháp, ra đón Bác có Đại tá Lami và một số viên chức Pháp. Hàng vạn Nhân dân Hải Phòng và các tỉnh vùng duyên hải lân cận mang cờ hoa và biểu ngữ đến đứng chật bến cảng và dọc hai bên đường để chào đón Bác.

3. Ý nghĩa lịch sử của sự kiện Chủ tịch Hồ Chí Minh đến Vịnh Cam Ranh

Sự kiện Chủ tịch Hồ Chí Minh đến vịnh Cam Ranh gặp Cao ủy Pháp Đắcgiăngliơ là một sự kiện lịch sử quan trọng trong cuộc đời hoạt động cách mạng phong phú, vĩ đại, vẻ vang của Người, đặc biệt trên lĩnh vực hoạt động đấu tranh ngoại giao và mãi mãi đi vào lịch sử hào hùng của dân tộc ta.

- Từ việc ngăn chặn những hành động quá khích của quân Tưởng ở miền Bắc, hòa hoãn với Pháp để đẩy quân Tưởng về nước, ký Hiệp định Sơ bộ 6/3 rồi Tạm ước 14/9 và gặp Cao ủy Pháp Đắcgiăngliơ trên vịnh Cam Ranh trong năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh và những học trò của Người đã góp phần xuất sắc bảo vệ chủ quyền và nền độc lập còn non trẻ của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong thế và lực của ta còn yếu, đồng thời tạo điều kiện tranh thủ thời gian xây dựng lực lượng cách mạng để đối phó với tình hình có thể xấu hơn; nâng cao vị thế của nước ta lúc bấy giờ với các nước trên thế giới.

- Các hoạt động ngoại giao phong phú, sôi nổi nhưng cực kỳ phức tạp trong thời kỳ này (trong đó có cuộc gặp giữa Chủ tịch Hồ Chí Minh và Cao ủy Pháp Đắcgiăngliơ trên vịnh Cam Ranh) của Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành mẫu mực về sách lược đấu tranh cùng một lúc với nhiều kẻ thù, lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ đối phương, hòa hoãn và tranh thủ những lực lượng có thể tranh thủ được dù là tạm thời để có thể bảo toàn và củng cố nền dân chủ cộng hòa, từng bước đưa cách mạng qua tình thế hiểm nghèo.

- Cuộc gặp Cao ủy Đắcgiăngliơ và các hoạt động ngoại giao trước đó trong năm 1946 cho thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta cố gắng đến tận cùng nhằm tìm ra một giải pháp hòa bình, cố tránh một cuộc chiến tranh cho dân tộc, biết nhân nhượng, thậm chí lùi tạm thời ở thời điểm cần thiết để rồi tạo điều kiện tiếp tục đưa cách mạng Việt Nam tiến lên. Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta luôn luôn kiên trì nguyên tắc nắm vững đường lối chiến lược quyết tâm theo đuổi mục tiêu cao nhất của dân tộc là độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội và khi kẻ thù không chấp nhận, muốn dùng chiến tranh để thủ tiêu nền độc lập thống nhất đất nước thì Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng rất kiên quyết lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đứng lên cầm súng kháng chiến chống lại kẻ thù xâm lược bảo vệ nền độc lập, tự do vừa mới giành được.

- Kể từ năm 1911, khi người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành (tức Chủ tịch Hồ Chí Minh sau này) rời bến cảng Nhà Rồng ra đi tìm đường cứu nước, thì đây là lần đầu tiên cũng là lần cuối cùng trước khi vĩnh biệt chúng ta, Người trở lại miền Nam mà tỉnh Khánh Hòa là địa phương được vinh dự in dấu chân Người.

II. TÌNH CẢM CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN KHÁNH HÒA ĐỐI VỚI CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

1. Tình cảm của Bác Hồ đối với miền Nam và với Nhân dân Khánh Hòa

Những hoạt động của Bác Hồ từ chuyến đi Pháp năm 1946, chúng ta càng thấy tình cảm của Bác đối với đất nước, đối với miền Nam là vô cùng đậm đà sâu nặng. Từ những năm đầu tuổi thanh niên, Người học tập ở Huế, rồi đi qua Nam Trung Bộ, qua Khánh Hòa, vào dạy học ở Phan Thiết. Ngày 05/6/1911, Người rời bến cảng Nhà Rồng, Sài Gòn ra đi tìm đường cứu nước. Những năm tháng ở nước ngoài, Bác có rất nhiều bài báo viết về đất nước, viết về miền Nam và vùng Nam Trung Bộ.

Đối với tỉnh Khánh Hòa, ngay từ ngày 20/9/1930, trong bài “Phong trào cách mạng ở Đông Dương” Bác đã nhắc đến cuộc biểu tình của 1.000 nông dân Ninh Hòa. Trong bài “Hồi đồng bào trong Nam”, ngày 29/10/1945 của Hồ Chí Minh có đoạn viết: *“Quân Pháp dưới bóng quân đội Anh đang tàn sát đồng bào ta trong xứ. Ở Mỹ Tho, Tân An, Biên Hòa, Nha Trang quân Pháp đã xâm phạm nền độc lập của chúng ta... Đồng bào trong Nam trong một tháng nay đã tỏ rõ tinh thần vững chắc, hùng dũng...”*.

Trong cuộc chiến đấu 101 ngày đêm trên Mặt trận Nha Trang - Khánh Hòa hồi đầu kháng chiến chống thực dân Pháp, Bác Hồ đã theo dõi và cử đặc phái viên và Đại tướng Võ Nguyên Giáp vào nắm tình hình và chỉ đạo cuộc chiến đấu của quân và dân ta tại miền Nam, đặc biệt là ở Mặt trận Nha Trang - Khánh Hòa. Trong buổi giao nhiệm vụ trước lúc Đại tướng Võ Nguyên Giáp lên đường, Bác đã không quên dặn Đại tướng nhớ chuyển lời thăm hỏi của Người đến đồng bào, chiến sĩ, các cụ phụ lão, các cháu thanh niên, thiếu niên và nhi đồng miền Nam. Thắng lợi của cuộc chiến đấu ở Mặt trận Nha Trang Khánh Hòa đã được Bác đã viết thư khen ngợi: *“Chính phủ Dân chủ Cộng hòa Việt Nam rất khen ngợi chiến sĩ ở các mặt trận miền Nam, đặc biệt là các chiến sĩ ở Nha Trang và ở Trà Vinh đã làm gương anh dũng cho toàn quốc. Tổ quốc biết ơn các bạn, toàn thể đồng bào noi gương các bạn”*.

Trong 9 năm kháng chiến chống Pháp và 21 năm kháng chiến chống Mỹ, Bác Hồ đã dành trọn tình thương, niềm tin và luôn luôn quan tâm đến miền Nam. Chúng ta xúc động biết bao khi nhớ đến những lời phát ra từ trái tim Bác *“Hình ảnh miền Nam yêu quý luôn luôn ở trong trái tim tôi”, “Một ngày Tổ quốc chưa thống nhất, đồng bào còn chịu khổ là tôi ăn không ngon, ngủ không yên”*.

2. Tình cảm của Đảng bộ và Nhân dân Khánh Hòa đối với Bác Hồ kính yêu

Đáp lại những tình cảm sâu nặng và thiêng liêng cao cả của Bác Hồ, cũng như cả nước, Đảng bộ và Nhân dân Khánh Hòa tỏ lòng kính yêu vô hạn, biết ơn

sâu sắc đối với Bác, một lòng đi theo con đường Bác Hồ đã lựa chọn, luôn luôn *“Sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại”*.

Sau ngày thành lập Đảng bộ 24/02/1930, Đảng bộ Khánh Hòa đã lãnh đạo Nhân dân vùng lên làm cách mạng. Cuộc biểu tình ngày 16/7/1930 tại huyện Tân Định (nay là phường Ninh Hòa) là cuộc đấu tranh lớn đầu tiên do Đảng ta phát động ở Nam Trung Bộ góp phần châm ngòi nổ cho cao trào cách mạng nước ta trong những năm 1930 - 1931.

Tháng 8/1945, vượt qua bao cuộc khủng bố, đánh phá của kẻ thù, Đảng bộ đã nắm thời cơ, kịp thời lãnh đạo Nhân dân vùng dậy khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi. Đặc biệt là cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Nha Trang diễn ra thắng lợi cùng với ngày giành chính quyền ở Thủ đô Hà Nội - ngày 19/8/1945.

Sau Cách mạng Tháng Tám, thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta. Ngày 23/10/1945, quân và dân Nha Trang - Khánh Hòa nổ súng kháng chiến mở đầu cuộc chiến đấu 101 ngày đêm bao vây quân xâm lược Pháp trên mặt trận Nha Trang, góp phần tạo điều kiện cho cả tỉnh và cả nước có thời gian chuẩn bị kháng chiến lâu dài.

Trong 9 năm trường kỳ kháng chiến chống Pháp, tỉnh Khánh Hòa là vùng tạm chiếm đầy gian lao, ác liệt, quân và dân cả tỉnh thực hiện quyết tâm chiến lược của Trung ương, phối hợp với các chiến trường, liên tục tấn công địch, góp phần cùng cả nước kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, vượt qua thời kỳ khó khăn những năm 1954 - 1959, sau Hội nghị Trung ương 15, từ năm 1960, cùng với khí thế của toàn miền Nam, phong trào cách mạng ở Khánh Hòa ngày một phát triển lập được nhiều chiến công to lớn.

Sau thất bại chiến lược “chiến tranh cục bộ”, năm 1969, đế quốc Mỹ chuyển sang chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”. Với những thủ đoạn bình định mới của địch làm cho cuộc đấu tranh trong tỉnh thêm khó khăn, phức tạp.

Đầu tháng 9/1969 tin Bác Hồ từ trần gây niềm xúc động sâu sắc và niềm tiếc thương vô hạn trong toàn Đảng bộ và Nhân dân Khánh Hòa. Từ tỉnh đến huyện và hầu khắp các thôn, xã, ngay cả trong vùng địch kiểm soát, trong các nhà lao đều lập bàn thờ truy điệu Bác. Ngày 10/9/1969, Tỉnh ủy Khánh Hòa đã tổ chức lễ truy điệu Hồ Chủ tịch một cách trang trọng nhất. Tại buổi lễ, đồng chí Sáu Ngô - Phó Bí thư Tỉnh ủy đọc điều văn và lời thề của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa:

“1. Nguyên hiến dâng tất cả đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, cho lý tưởng Cộng sản chủ nghĩa. Đoàn kết nhất trí trong nội bộ Đảng, đoàn kết chặt chẽ Nhân dân. Tuyệt đối trung thành tin tưởng sắt đá ở sự lãnh đạo sáng suốt của Trung ương Đảng, của Ban Chấp hành Đảng bộ Khu 5, nguyện hy sinh đến hơi thở cuối cùng quyết xông lên nỗ lực hơn nữa, không sợ ác liệt hy sinh, để làm tròn nhiệm vụ đánh cho quân Mỹ rút hết sạch, đánh cho nguy quân, nguy quyền phải sụp đổ hết, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, thống nhất Tổ quốc.

2. Nguyên học tập tu dưỡng rèn luyện tư tưởng đạo đức tác phong “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, chân thành, khiêm tốn giản dị, quyết tâm phấn đấu quét sạch chủ nghĩa cá nhân để xứng đáng là người đảng viên tốt của Đảng được Bác rèn luyện giáo dục từ lâu.

3. Quyết tâm nỗ lực tiêu diệt, tiêu hao thật nhiều sinh lực địch, phá huỷ thật nhiều phương tiện chiến tranh và đường giao thông chiến lược, liên tục tấn công, đợt sau cao hơn đợt trước, càng đánh càng mạnh như lời Bác đã dạy chúng con.

4. Ra sức diệt ác, phá kềm, xây dựng thực lực cách mạng bên trong vững mạnh, phát động quần chúng nổi dậy đấu tranh đưa phong trào “3 mũi giáp công” sôi nổi, sâu rộng, cao hơn nữa, quyết đập tan nguy quyền, giành dân làm chủ.

5. Đẩy mạnh phong trào thành phố tiến lên sôi nổi, rộng khắp. Phối hợp hoạt động chặt chẽ nhịp nhàng giữa thành thị và nông thôn.

6. Xây dựng căn cứ miền núi vững mạnh mọi mặt. Tích cực tăng gia sản xuất, cố gắng giải quyết nạn rách, lụt cho đồng bào. Động viên sức người sức của phục vụ cho tiền tuyến, giải phóng nông thôn đồng bằng, bảo vệ căn cứ miền núi vững mạnh.

Trước mắt chúng con quyết hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch (hè - thu) ở cả ba vùng: Nông thôn, thành phố, miền núi. Trên cơ sở đó, chuẩn bị giành thắng lợi to lớn hơn trong chiến dịch sắp đến cùng toàn miền giành thắng lợi quyết định...”.

Làm theo lời Di chúc của Bác, thực hiện lời thề trước vong linh Bác, cùng cả nước, cán bộ, chiến sĩ, đồng bào tỉnh ta đã biến đau thương thành hành động cách mạng, dấy lên cao trào diệt địch, diệt ác, phá kìm và tham gia các hoạt động kháng chiến sôi nổi.

Sau chiến thắng Buôn Ma Thuột, trước thời cơ thuận lợi, từ cuối tháng 3/1975, quân và dân trong tỉnh phối hợp lực lượng bộ đội chủ lực, tiến công và nổi dậy Giải phóng tỉnh nhà vào ngày 02/4/1975.

Ngày 30/4/1975, miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, cùng với cả nước, Nhân dân Khánh Hòa sống trong niềm vui chiến thắng, niềm

vui thực hiện trọn vẹn lời thề thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh *“Giương cao mãi mãi ngọn cờ độc lập dân tộc, quyết chiến, quyết thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, thống nhất đất nước để thỏa lòng mong ước của Người”*.

Năm 2006, nhân dịp kỷ niệm 60 năm sự kiện Bác Hồ đến vịnh Cam Ranh, Tỉnh ủy đã phối hợp Viện Sử học Việt Nam, Viện Nghiên cứu lịch sử Đảng, Viện nghiên cứu lịch sử quân sự, Vùng 4 Hải quân...tổ chức Hội thảo “60 năm Ngày Bác Hồ đến Vịnh Cam Ranh”.

Thể theo nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa, ngày 19/12/2008, tại thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa đã tổ chức trọng thể Lễ khánh thành Tượng đài Bác Hồ tại công viên 18 tháng 10, việc làm này thể hiện tình cảm sâu nặng của Nhân dân Khánh Hòa nói riêng, Nhân dân miền Nam nói chung đối với Bác Hồ muôn vàn kính yêu.

Cùng với đó, các cấp ủy, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã thành lập phòng, nhà truyền thống để tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu; đặc biệt tại xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang, cựu chiến binh Bùi Xuân Phước đã dốc hết tâm sức xây dựng Khu tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh ngay trên mảnh đất của chính gia đình mình từ tháng 10/1997. Đến năm 2000, Khu đền thờ Bác Hồ được hoàn thành và đưa vào sử dụng... Đó là minh chứng tuyệt vời cho tình yêu, sự kính trọng của người dân Khánh Hòa đối với Bác Hồ, qua đó tăng cường giáo dục về tinh thần học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, khơi dậy lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực tự cường và niềm tin tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, góp phần giữ gìn và bồi dưỡng, vun đắp tình yêu quê hương, đất nước, lòng biết ơn đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu và các liệt sĩ đã hy sinh cho độc lập dân tộc, ấm no, hạnh phúc của Nhân dân.

Suốt gần 40 năm đổi mới, Đảng bộ tỉnh luôn kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kiên định đường lối đổi mới đất nước; không ngừng vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương của Đảng trong hoạch định đường lối, chính sách phù hợp với thực tiễn. Ngày 01 tháng 7 năm 2025, tỉnh Ninh Thuận hợp nhất với tỉnh Khánh Hòa¹. Việc hợp nhất hai tỉnh có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là tầm nhìn chiến lược về không gian phát triển, lợi thế so sánh và sức mạnh nội sinh; tạo nền tảng vững chắc để tỉnh Khánh Hòa tăng tốc, bứt phá, phát triển nhanh, bền vững và toàn diện. Đồng thời, tỉnh luôn nhận được sự quan tâm đặc biệt của Trung ương, khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến

¹ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, trong đó tỉnh Ninh Thuận hợp nhất với tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 318-QĐ/TW, ngày 18/6/2025 của Bộ Chính trị về thành lập Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa.

năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quốc hội ban hành Nghị quyết số 55/2022/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh và Nghị quyết số 189/2025/QH15 ngày 19/02/2025 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt đầu tư xây dựng Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận - mở ra quyết sách chiến lược và tạo không gian phát triển đột phá của tỉnh Khánh Hòa trong giai đoạn tới.

III. ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN KHÁNH HÒA THƯỜNG XUYÊN HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Sau gần 20 năm học tập và làm theo Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, trong từng giai đoạn cụ thể, Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa đã triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản của Bộ Chính trị như: Chỉ thị 06-CT/TW, ngày 07/11/2006 về Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011, về “tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Nhiệm kỳ 2020 - 2025, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đạt kết quả thực chất, với những đổi mới trong tư duy và sáng tạo, bước đột phá trong hành động, có sức lan tỏa mạnh mẽ, trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Điểm nhấn là Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã cụ thể hóa chuyên đề toàn khóa thành các chuyên đề hằng năm, sát với yêu cầu thực tiễn phát triển của tỉnh. Việc tổ chức hội nghị học tập, quán triệt các chuyên đề được đổi mới, chuyển từ hình thức học trực tiếp sang hình thức học trực tiếp kết hợp trực tuyến, kết nối điểm cầu từ tỉnh đến cơ sở, được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân đánh giá cao. Tài liệu nghiên cứu được số hóa, gửi mã QR về các địa phương, đơn vị để cán bộ, đảng viên có thể dễ dàng tiếp cận. Trong triển khai đăng ký các nội dung học tập và làm theo Bác, tỉnh đã chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các cấp triển khai cho toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động đăng ký các nội dung học tập và làm theo Bác lồng ghép vào bản cam kết rèn luyện, tu dưỡng hàng năm gắn với nhiệm vụ được giao và đưa vào làm một tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại thi đua. Nhờ vậy, cán bộ, đảng viên không cần phải viết nhiều bản đăng ký, đồng thời giúp cho việc theo dõi, đánh giá cán bộ, đảng viên hàng năm cụ thể, chính xác hơn.

Các cấp ủy đảng, đơn vị, địa phương đã cụ thể hóa và đưa việc học tập, làm theo Bác trở thành nội dung quan trọng trong chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị

quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp; việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và việc triển khai, phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước của ngành, của địa phương, đơn vị, góp phần thúc đẩy hoàn thành nhiệm vụ chính trị hằng năm và nhiệm kỳ. Các địa phương, đơn vị đã gắn việc học tập và làm theo Bác với việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tập trung giải quyết dứt điểm những nhiệm vụ trọng tâm, nhất là những vấn đề nổi cộm, còn nhiều ý kiến trong dư luận.

Thực hiện nghiêm quan điểm “Lấy dân làm gốc”, để việc học tập và làm theo Bác thực sự thấm sâu vào đời sống xã hội, cấp ủy, chính quyền tiếp tục triển khai hiệu quả Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 20/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *xây dựng ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân*, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đối với việc chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy chính quyền các cấp. Các địa phương, đơn vị luôn sâu sát, quan tâm chăm lo phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của người dân; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chính sách dân tộc, tôn giáo; giải quyết việc làm, giảm nghèo; các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, tình nguyện vì cộng đồng..., nhất là ở khu vực miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Học tập và làm theo Bác, trong nhiệm kỳ 2025 - 2030, với tinh thần quyết tâm cao, Đảng bộ và Nhân dân 2 tỉnh Ninh Thuận và Khánh Hòa (trước đây) đã phát huy truyền thống đoàn kết, nỗ lực vượt qua khó khăn, thử thách, đạt được nhiều kết quả tích cực. Công tác xây dựng Đảng, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được triển khai nghiêm túc, toàn diện, tạo chuyển biến rõ rệt trong các tổ chức Đảng, khẳng định quyết tâm chính trị cao của tỉnh trong việc xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới. Kinh tế - xã hội của tỉnh bứt phá, duy trì tốc độ tăng trưởng cao, bình quân toàn tỉnh sau hợp nhất đạt 8,3%/năm, quy mô năm 2025 vượt 209 nghìn tỷ đồng. Thu ngân sách tăng bình quân 10,3%/năm; thu nhập bình quân đầu người ước đạt 110 triệu đồng; các chỉ tiêu về xuất khẩu, đầu tư xã hội, năng suất lao động, xây dựng nông thôn mới đều đạt và vượt kế hoạch; tỷ lệ hộ nghèo còn 1,74 %. Nhiều dự án đã và đang được triển khai: tuyến cao tốc Bắc - Nam đoạn Nha Trang - Cam Lâm, Cam Lâm - Vĩnh Hảo, Vân Phong - Nha Trang; cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột; Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh; cảng biển nước sâu; Khu kinh tế Vân Phong; Nhà máy điện hạt nhân... sẽ tạo ra thế mạnh mới với mạng lưới kết nối liên vùng, liên quốc gia, mở rộng không gian phát triển mới cho tỉnh.

Đặc biệt, thực hiện chủ trương, kết luận của Trung ương về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện khẩn trương, quyết liệt, đồng bộ, dân chủ, khoa học, với nhiều cách làm mới, sáng tạo, thực chất, hiệu quả. Đến nay, các tổ chức, cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở đã đi vào hoạt động thông suốt, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Cùng với đó, ngay trong tháng đầu tiên sau khi hình thành tỉnh mới, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết tăng trưởng kinh tế 2 con số và tổ chức hội nghị gặp mặt các doanh nghiệp lớn trong và ngoài tỉnh để hiện thực hóa Nghị quyết 68 của Bộ Chính trị và các nghị quyết phát triển kinh tế của tỉnh.

Lĩnh vực văn hóa, giáo dục, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm, phát triển; chính sách xã hội ngày càng được thực hiện tốt hơn, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng cao. Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát hoàn thành trước thời hạn. Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được chú trọng thúc đẩy, nhiều đề án có tầm chiến lược được triển khai, mở ra động lực tăng trưởng mới, dựa trên kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tri thức. Công tác quốc phòng được tăng cường, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trong tỉnh đã vận hành thông suốt, dần đi vào nền nếp, từng bước đáp ứng yêu cầu của người dân và doanh nghiệp.

Tự hào là địa phương được in dấu chân của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng với tỉnh Khánh Hòa, phường Cam Ranh và các xã, phường lân cận tiếp tục vươn mình phát triển với nhiều kết quả quan trọng, hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kinh tế đề ra, nỗ lực từng bước thực hiện mục tiêu trở thành đô thị du lịch - logistics gắn với củng cố quốc phòng, an ninh vững chắc. Đặc biệt, phường Cam Ranh - Nơi có tượng đài Bác Hồ thiêng liêng, đã đặt mục tiêu trong nhiệm kỳ 2025 - 2030 xây dựng phường trở thành phường đô thị văn minh, hiện đại, là hạt nhân trung tâm trong tiến trình xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030.

* *

*

Kỷ niệm 79 năm Ngày Bác Hồ đến vịnh Cam Ranh (18/10/1946 - 18/10/2025), là dịp để mỗi cán bộ, đảng viên, Nhân dân Khánh Hòa tiếp tục bày tỏ lòng thành kính, tri ân, niềm tự hào, niềm tin son sắt về Đảng quang vinh, về sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, dân tộc Việt Nam anh hùng; khẳng định vai trò, sứ mệnh, sự cống hiến của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng dân tộc, dẫn dắt dân tộc ta trong kỷ nguyên mới. Theo gương Bác, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Khánh Hòa tiếp tục vượt qua khó khăn, thách thức, chung sức, đồng lòng, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; thi đua lập thành tích chào

mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, viết nên trang sử phát triển mới, xây dựng Khánh Hòa ngày càng giàu đẹp, Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc.

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY KHÁNH HÒA
Tháng 10 năm 2025